

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 112/2022/HS-ST

Ngày 13-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Tân; Bà Nguyễn Thị Đoan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh Vi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với

Bị cáo: Nguyễn Ngọc V; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; Sinh năm 1971. Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn Tr, xã Ng, huyện Qu, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Nguyễn Minh Th, sinh năm 1946 (*Năm 1985, ông Thư được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba*); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1948 (*Năm 1995, bà Tinh được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục*); Vợ: Vương Thị X, sinh năm 1976; Có 03 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 1879/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Qu, tỉnh Thái Bình, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 25/7/2014; Bị tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 29/7/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Tiến T1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện Qu, tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến: Anh Đoàn Kim B, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Q1, xã Ng, huyện Qu, tỉnh Thái Bình

(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt anh T1, anh B*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 26/7/2022, tại đường Thôn Q1, xã Ng, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp cùng Công an xã Ng phát hiện bị cáo Nguyễn Ngọc V ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH125I, biển kiểm soát 17ZZ1 - Z2Z3Z1.Z2Z1 có biểu hiện bán trái phép chất ma túy cho Trịnh Tiến T1, đứng cạnh xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển kiểm soát 17ZZ1 - Z1Z7Z8Z9Z8, nên đã yêu cầu Nguyễn Ngọc V và T1 đưa các phương tiện về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện Qu làm việc. Tại đây trước sự chứng kiến của anh Đoàn Kim B, tổ công tác kiểm tra, phát hiện tại túi áo khoác ngoài bên trái T1 mặc 01 gói có vỏ ngoài là giấy trắng in nhiều màu bên trong chứa chất bột màu trắng (*ký hiệu niêm phong M1*). T1 khai là gói ma túy, loại Heroine vừa mua của Nguyễn Ngọc V với số tiền 200.000 đồng để sử dụng. Kiểm tra người Nguyễn Ngọc V, phát hiện tại túi quần sau bên phải 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (số seri DT11218539). Nguyễn Ngọc V khai là tiền thu được từ việc bán 01 gói ma túy cho T1. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 17ZZ1 - Z2Z3Z1.Z2Z1 phát hiện trong cốp dưới yên 01 túi ni lon trong suốt nẹp cài viền màu da cam, bên trong có 01 gói vỏ bằng giấy mực in màu đen mở ra có chất bột màu trắng (*niêm phong ký hiệu M2*), V khai là túi ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 17ZZ1 - Z1Z7Z8Z9Z8, T1 điều khiển không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong các vật chứng và phương tiện. Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc V tại Thôn Tr, xã Ng, huyện Qu, không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo V khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 26/7/2022, Nguyễn Ngọc V điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 17ZZ1 - Z2Z3Z1.Z2Z1 từ nhà đến xã L, huyện Đ1, tìm mua ma túy sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tại đây, V gặp hỏi và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 túi ni lon trong suốt nẹp cài viền màu da cam, bên trong có 01 gói ma túy vỏ bằng giấy mực in màu đen, với số tiền 1.000.000 đồng. V giấu túi ma túy ở cốp dưới yên rồi điều khiển xe đi về. Trên đường về, V dừng xe mở túi ma túy vừa mua lấy một ít ma túy ra dùng mảnh giấy trắng in

nhều màu sẵn có trong cốp xe gói lại để vào túi áo ngực bên trái. Số ma túy còn lại ở túi ni lon V bỏ vào cốp xe rồi tiếp tục điều khiển xe đi. Đến 12 giờ 15 phút, tới đường Thôn Q1, xã Ng, huyện Qu, V dừng xe ngồi ven đường. Lúc này, có 01 nam thanh niên sau biết là anh T1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17ZZ1 - Z1Z7Z8Z9Z8 tới hỏi: “Anh có không bán cho em hai trăm nghìn đồng”. Hiểu ý T1 hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng, V đồng ý. T1 đưa V 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. V nhận tiền cho vào túi quần sau bên phải rồi lấy gói ma túy ở túi áo đưa T1. Khi T1 vừa nhận gói ma túy cho vào túi áo khoác ngoài bên trái thì bị tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ và Công an xã Ng phát hiện yêu cầu cả hai đưa phương tiện về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ng làm việc. Tại đây, trước sự có mặt của người chứng kiến tổ công tác đã kiểm tra, phát hiện tại túi áo khoác ngoài bên trái T1 mặc 01 gói có vỏ ngoài là giấy trắng in nhiều màu bên trong chứa chất bột màu trắng. Kiểm tra người V, phát hiện tại túi quần sau bên phải 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Kiểm tra xe mô tô V điều khiển phát hiện ở cốp dưới yên xe 01 túi ni lon trong suốt nẹp cài viền màu da cam, bên trong có 01 gói vỏ bằng giấy mực in màu đen mở ra có chất bột màu trắng. Kiểm tra xe mô tô T1 điều khiển không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong các vật chứng và phương tiện trên.

Bản kết luận giám định số 302/KL-KTHS(MT) ngày 28/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0595 gam (không thấy không nghìn năm trăm chín mươi lăm gam); Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,3725 gam (một phẩy ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm gam); Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ”.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSQP ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

- Bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 26/7/2022 như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai nhận ngoài số ma túy bán cho anh T1, số ma túy tàng trữ tại xe máy mục đích để sử dụng bán kiếm lời. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo V, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán

trái phép chất ma túy” . Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ 03 năm đến 03 năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/7/2022. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng để nộp ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu 02 gói ma túy để tiêu hủy, tuyên tịch thu 200.000đ để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 26/7/2022 ; Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, lập hồi 14 giờ 35 phút, 14 giờ 50 phút, 15 giờ 20 phút, 15 giờ 30 phút ngày 26/7/2022; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 26/7/2022. Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ

cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 26/7/2022, tại đường Thôn Q1, xã Ng, huyện Qu, tỉnh Thái Bình bị cáo Nguyễn Ngọc V có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0595 gam, cho anh Trịnh Tiến T1, sinh năm 1995, thường trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, với số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo V còn cất giấu trong cốp xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại SH125I, biển kiểm soát 17ZZ1 - Z2Z3Z1.Z2Z1, một túi ma túy, loại Heroine, khối lượng là 1,3725 gam, để bán kiếm lời bị Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Công an xã Ng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng khối lượng Heroine bị cáo V bán và tàng trữ để bán trái phép là 1,4320 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho người khác và tàng trữ trái phép 01 gói ma túy mục đích để bán thu tiền lời bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo coi thường pháp luật, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có bố để được tặng thưởng huân chương kháng chiến, mẹ để được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở

chữa bệnh cai nghiện ma túy, đây cũng là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bảo đảm mục đích hình phạt nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lời bất chính, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, ở khu vực tại đường xã L, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Đối với anh Trịnh Tiến T1 có hành vi mua trái phép gói ma túy khối lượng 0,0595 gam Heroine mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác định anh T1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T1 là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 gói ma túy loại Heroin, xét thấy đây là vật chứng vụ án, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 200.000đồng là tiền V thu lời bất chính từ việc bán ma túy cho T1, cần tịch thu số tiền này nộp ngân sách Nhà nước.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH125I, biển kiểm soát 17ZZ1 - Z2Z3Z1.Z2Z1 bị cáo V sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là tài sản được mua từ nguồn tiền tiết kiệm riêng của chị Vương Thị X (vợ bị cáo V). Việc V sử dụng xe trên đi mua và bán ma túy chị Xuyên không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe cho chị Xuyên quản lý. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển kiểm soát 17ZZ1 - Z1Z7Z8Z9Z8, anh T1 sử dụng đi mua ma túy là tài sản chung của T1 và vợ là chị Nguyễn Thị Thu Phương. Do hành vi của T1 không cấu thành tội phạm và việc T1 sử dụng chiếc xe của gia đình đi mua ma túy chị Phương không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe cho chị Phương.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” .

- *Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.* Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/7/2022.

Phạt bổ sung bị cáo V 5.000.000đồng (năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.* Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 302/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Thái Bình. Tuyên tịch thu số tiền 200.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước

“Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 27/10/2022 và hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý”

3. Về án phí: *Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.* Bị cáo V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: *Áp dụng Điều 301, 303 Bộ luật Tố tụng hình sự.* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Trại giam công an tỉnh Thái Bình.
- UBND xã Ng, huyện Qu.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Đức